

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 04 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG PHỤC VỤ VÙNG NUÔI TÔM TẬP TRUNG**

**1. Kết quả quan trắc môi trường**

**1.1. Kết quả phân tích thủy, lý hóa**

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Nhiệt độ (°C)	pH	DO (mg/L)	Độ mặn (‰)	Độ kiềm (mg/L)	N-NH <sub>4</sub> (mg/L)	P-PO <sub>4</sub> (mg/L)	N-NO <sub>2</sub> (mg/L)	H <sub>2</sub> S (mg/L)	COD (mg/L)	TSS (mg/L)
Giá trị giới hạn cho phép theo: QCVN 02-19:2014/BNNPTNT <sup>(1)</sup> ; QCVN 10-MT:2015/BTNMT <sup>(2)</sup> ; QCVN 08-MT:2015/BTNMT <sup>(3)</sup>					<b>18-33<sup>(1)</sup></b>	<b>7-9<sup>(1)</sup></b>	<b>≥ 3,5<sup>(1)</sup></b>	<b>5-35<sup>(1)</sup></b>	<b>60-180<sup>(1)</sup></b>	<b>&lt;0,3<sup>(3)</sup></b>	<b>&lt;0,2<sup>(2)</sup></b>	<b>≤0,05<sup>(2)</sup></b>	<b>≤0,05<sup>(1)</sup></b>	<b>≤10<sup>(3)</sup></b>	<b>&lt;50<sup>(2)</sup></b>
11/04	Quỳnh Bảng	Nghệ An	Quỳnh Lưu	19,184829 105,715998	24,3	7,54	5,10	3	92,0	0,311	0,048	0,026	0,011	2,6	<b>53,0</b>
11/04	Quỳnh Liên		Hoàng Mai	19,191252 105,722760	24,1	7,33	5,40	8	100,0	0,122	0,031	0,008	0,005	3,3	12,5

**Ghi chú:** <sup>(1)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi tôm nước lợ - Điều kiện đảm bảo vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm; <sup>(2)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển – Vùng nuôi trồng thủy sản, bảo tồn thủy sinh; <sup>(3)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt – Cột A1: Sử dụng cho mục đích nước cấp sinh hoạt và bảo tồn động thực vật thủy sinh.

**1.2. Kết quả phân tích tảo độc và vi sinh vật**

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Tảo độc (Tế bào/L)	Coliforms (Khuẩn lạc/100 mL)	Vibrio tổng số (Khuẩn lạc/mL)	Vp <sub>AHPND</sub> trong nước
Giá trị giới hạn: QCVN 10-MT:2015/BTNMT; 28 TCN 101:1997-Phụ lục 8						<b>&lt;1.000</b>	<b>≤1.000</b>	
11/04	Quỳnh Bảng	Nghệ An	Quỳnh Lưu	19,184829 105,715998	0	0	0	-
11/04	Quỳnh Liên		Hoàng Mai	19,191252 105,722760	0	0	0	-

**Ghi chú:** Vp<sub>AHPND</sub> trong nước: *Vibrio parahaemolyticus* chủng gây bệnh hoại tử gan tụy cấp trong nước; (-) Âm tính với tác nhân kiểm tra. Tiêu chuẩn ngành 28 TCN 101:1997-Phụ lục 8: Tiêu chuẩn đánh giá đối với môi trường nước nuôi, lưu giữ động vật thủy sản;

## 2. Đánh giá chất lượng nước (WQI) theo 1460/QĐ-TCMT của Bộ TNMT

STT	Điểm quan trắc	WQI	Chất lượng nước	Chỉ tiêu ngoài ngưỡng
1	Quỳnh Bảng	91	Rất tốt	N-NH <sub>4</sub> cao vượt 1,04 lần
2	Quỳnh Liên	95	Rất tốt	

Ghi chú: Các chỉ tiêu dùng để tính toán chỉ số WQI: Nhiệt độ, pH, DO, N-NH<sub>4</sub>, N-NO<sub>2</sub>, P-PO<sub>4</sub>, COD, Coliform.

## 3. Nhận xét kết quả phân tích

Nguồn nước cấp tại Quỳnh Bảng có độ mặn là 3 ‰, thấp hơn khoảng phù hợp cho nuôi tôm nước lợ theo QCVN 02-19:2014/BNNPTNT và hàm lượng TSS và N-NH<sub>4</sub> lần lượt là 53 mg/L và 0,311 mg/L, cao hơn so với QCVN 10-MT:2015/BTNMT và QCVN 08-MT:2015/BTNMT. Các thông số nhiệt độ, pH, DO, N-NO<sub>2</sub>, P-PO<sub>4</sub>, H<sub>2</sub>S, COD, TSS và mật độ *Vibrio* tổng số có giá trị trong ngưỡng giới hạn cho phép. Nguồn nước cấp tại Quỳnh Liên chất lượng tốt. Tất cả các thông số có giá trị phù hợp cho nuôi tôm nước lợ. Không phát hiện tảo độc và mầm bệnh AHPND trong nước nguồn cấp ở Quỳnh Bảng và Quỳnh Liên. Chỉ số chất lượng nước (WQI) tại Quỳnh Bảng và Quỳnh Liên đạt mức rất tốt theo quyết định 1460/QĐ-TCMT của Bộ TNMT.

## 4. Khuyến cáo

Các cơ sở nuôi cần cấp nước và xử lý nước trong ao lắng/lọc trước khi cấp vào ao nuôi tôm. Quy trình cấp nước thực hiện như sau: 1) Lấy nước ở thời điểm đỉnh triều qua túi lọc dày (đường kính lỗ lọc  $\leq 200 \mu\text{m}$ ) để loại bỏ rác, ấu trùng địch hại, giảm TSS vào ao lắng/lọc. 2) Xử lý nước trong ao lắng: Giữ nước 1-2 ngày trong ao lắng/lọc và chạy quạt khí để giảm N-NH<sub>4</sub>. 3) Cấp nước vào ao nuôi. Lưu ý: Độ mặn trong nước nguồn cấp Quỳnh Bảng thấp, các cơ sở nuôi kiểm tra độ mặn trong ao/bể nuôi để sử dụng lượng nước hợp lý để tránh làm biến động độ mặn trong ao/bể nuôi.

Hiện nay khu vực phía Bắc đang bước vào thời điểm giao mùa, các thông số môi trường ao nuôi sẽ có nhiều biến động lớn, ảnh hưởng đến tôm nuôi khi có hiện tượng mưa lớn hoặc nắng nóng kéo dài. Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia, từ ngày 15 – 22/4 khu vực miền Trung sẽ có mưa rào và dông vài nơi vào chiều và tối, ngày nắng; Riêng ngày 16/04 sẽ có mưa rào và dông rải rác, cục bộ có mưa vừa, mưa to. Các cơ sở nuôi thực hiện một số biện pháp nhằm hạn chế biến động môi trường trong ao nuôi, bảo vệ tôm nuôi như sau:

- Kiểm tra hoạt động của tôm nuôi hàng ngày, theo dõi môi trường nước trước và sau mưa để có biện pháp xử lý kịp thời. Rắc vôi quanh bờ ao trước khi mưa phòng nước trôi phèn xuống làm biến động pH ao nuôi. Chuẩn bị máy phát điện, máy sục khí để phòng khi điện lưới bị mất.

- Bổ sung Vitamin C, khoáng vi lượng, men tiêu hóa vào khẩu phần ăn của tôm định kỳ 10 - 15 ngày/đợt, mỗi đợt từ 5 - 7 ngày nhằm tăng cường sức đề kháng cho tôm nuôi.

Đề nghị cơ quan quản lý địa phương thông báo kết quả và khuyến cáo tới cơ sở nuôi để biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Vụ Nuôi trồng Thủy sản;
- Chi Cục thủy sản Nghệ An;
- Lưu VT.

TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VÀ  
BỆNH THỦY SẢN MIỀN BẮC



PHÓ GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Đức Bình*

*ng*